TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2025/HS-ST
Ngày 27-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Phong và ông Trần Ngọc Sơn.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lương Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025, đối với:

- *Bị cáo:* Quàng Văn T, sinh ngày 01/4/1996 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú: Bản T, xã Th, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Ng, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn P (đã chết) và bà Quàng Thị O; vợ, con: chưa; tiền án: Ngày 29/3/2023, Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/7/2025, chuyển tạm giam từ ngày 06/8/2025 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị Nh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 28/7/2025, tổ công tác của Công an phường D, tỉnh Ninh Bình tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi đi qua quán nước của bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1967 ở tổ dân phố N, phường D, tỉnh Ninh Bình tổ công tác phát hiện người nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan

đến tội phạm ma túy nên tổ công tác yêu cầu người này đứng lại và tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra người nam giới khai nhận tên Quàng Văn T. Tại chỗ, Quàng Văn T tự giác lấy từ trong túi áo bên phải T đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng, có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có chứa 10 viên nén hình tròn màu đỏ và 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục giao nộp cho lực lượng Công an. Quàng Văn T khai nhận đó là ma túy ngựa và ma túy Heroine T mua, cất giữ để bản thân sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Văn T.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu trong túi áo bên phải Quàng Văn T đang mặc: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa, viền màu đỏ, kích thước khoảng (10x06) cm, bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu đỏ và 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (03x1,5) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT01".

- Thu trên mặt bàn nơi T đang ngồi: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, có nắp lưng màu xanh đen, số sê-ri: JNBYV4ZLNFK7Q4ZS, số IMEI1: 865385044197357, số IMEI2: 865385044197340, máy có lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel, số thuê bao: 0357408336; lắp 01 sim điện thoại mạng Mobifone, số thuê bao: 0774310393, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT02".

- 01 thẻ căn cước công dân số 011096004363 mang tên Quàng Văn T do Bộ Công an cấp ngày 25/10/2024.

Quá trình điều tra, Quàng Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 28/7/2025, T bắt xe ôm từ chỗ ở lên khu vực thôn Đ, xã Ch, thành phố Hà Nội (T không nhớ cụ thể vị trí, địa điểm cụ thể) để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đi đến khu vực này, T có gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. T gặp và hỏi mua của người này 10 viên ma túy hồng phiến và ma tuý Heroin với giá 1.500.000 đồng thì người đàn ông này đồng ý. Sau đó, T đưa tiền và người đàn ông này bảo T đứng chờ. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu trắng, có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có chứa 10 viên nén hình tròn màu đỏ và 01 gói giấy màu trắng. T nhìn thấy biết đó là túi ma túy nên T cầm rồi cất vào trong túi áo bên phải đang mặc và bắt xe ôm đi về tổ dân phố N, phường D, tỉnh Ninh Bình. Khi T đi bộ vào quán nước tại tổ dân phố N, phường D, tỉnh Ninh Bình thì bị lực lượng Công an phường D, tỉnh Ninh Bình kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quàng Văn T tại tổ dân phố Ng, phường Đ, tỉnh Ninh Bình, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 195/KL-KTHS ngày 01/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận:

"- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,011g (Một phẩy không trăm mười một gam) loại Methamphetamine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,293g (Không phẩy hai trăm chín mươi ba gam) loại Heroine".

Cáo trạng số 13/CT-VKS-KV6 ngày 28/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình truy tố Quàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Rút quyết định truy tố tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo Quàng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 có lắp 02 sim song giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự; trả lại cho bị cáo 01 Căn cước mang tên Quàng Văn T; tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng hoàn trả sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng của bị cáo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp

với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 28/7/2025, tại tổ dân phố N, phường D, tỉnh Ninh Bình, Quàng Văn T đang cất giữ trái phép 1,011g ma túy, loại Methamphetamine và 0,293g ma tuý, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của Quàng Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có tiền án, đã bị Tòa án xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/3/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tính đến ngày 28/7/2025 chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn T khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy, bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 tại phiên tòa về rút

quyết định truy tố tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 và 01 Căn cước mang tên Quàng Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo song giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

- Đối với số ma túy là Methamphetamine và Heroine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, xác định tại thôn Đ, xã Ch, thành phố Hà Nội không có đối tượng nào như đặc điểm T miêu tả đã bán ma túy cho T. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh người đã bán ma túy cho T. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với người lái xe ôm chở Quàng Văn T ngày 28/7/2025, T khai không nhớ biển kiểm soát xe mô tô và cũng không nhớ đặc điểm của người lái xe ôm này nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

- Về nguồn gốc số tiền 1.500.000 đồng mà Quàng Văn T sử dụng để mua ma túy, T khai đây là số tiền do lao động mà có.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Quàng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, có lắp 02 sim song giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự; trả lại cho bị cáo 01 Căn cước mang tên Quàng Văn T; tịch thu tiêu hủy số ma túy là Methamphetamine và Heroine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì

niêm phong, có số 195/KTHS (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 05/11/2025).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Quàng Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6, tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6;
- Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng